

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 354/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Xuân T, sinh năm: 1975;

Nơi cư trú: Ấp 3, xã B, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn S, sinh năm: 1972;

Nơi cư trú: Ấp 3, xã B, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn S thống nhất cá nhân trả cho bà Phạm Thị Xuân T số tiền còn nợ là 91.500.000đ (*Chín mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thống nhất thoả thuận như sau:

- Ông Trần Văn S thống nhất cá nhân tự nguyện chịu 2.287.500đ (*Hai triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Phạm Thị Xuân T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà Phạm Thị Xuân T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.288.000đ (*Hai triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn đồng*) theo biên lai số 0000430 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Tòa án ND tỉnh ĐT;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Thị Bích Thơ